TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4** **TỈNH HƯNG YÊN** Số:08/2025/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Văn Giang, ngày 01 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 66/2025/HNGĐ-ST ngày 17 tháng 6 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: chị Đặng Thị Thu H, sinh năm 2006

Địa chỉ: thôn Đ, xã N, tỉnh Hưng Yên.

Bị đơn: anh Phạm Văn H1, sinh năm 2000

Địa chỉ: thôn T, xã N, tỉnh Hưng Yên.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: cháu Phạm Gia H2, sinh năm 2024. Cháu H2 là con của chị H, anh H1. Người giám hộ cho cháu H2 là chị H, anh H1.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Khoản 1 Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24/7/2025 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Thị Thu H và anh Phạm Văn H1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: chị Đặng Thị Thu H và anh Phạm Văn H1 thuận tình ly hôn.

Về con chung: chị H và anh H1 có một con chung là cháu Phạm Gia H2, sinh ngày 28/10/2024. Chị H và anh H1 thỏa thuận giao cháu H2 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh H1 đóng góp cấp dưỡng nuôi con hàng tháng số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng)/tháng. Thời gian đóng góp cấp dưỡng nuôi con bắt đầu từ tháng 8 năm 2025 cho đến khi cháu H2 đủ 18 tuổi.

Anh H1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

Về tài sản chung; về công nợ; về công sức và ruộng nông nghiệp: chị H và anh H1 không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Đặng Thị Thu H chịu cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con. Đối trừ với số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005613 ngày 09 tháng 6 năm 2025, chị H đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngày sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát Khu vực 4;
- THA dân sự tỉnh Hưng Yên;
- UBND xã Như Quỳnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Bích Thủy